

Số: 2499/QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt và công bố kết quả thống kê diện tích đất đai năm 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

VĂN PHÒNG UBND TP HÀ NỘI

ĐẾN: Số: 7933

Ngày: 27/07/2026

Chuyển: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê số 138/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Số và ký hiệu H

ĐƠN VỊ CHỦ TỊCH

CT Đ.T.Trung

PCT TT L.A.Quân

PCT V.T.Phung

PCT L.T.Kiên

PCT N.M.Hùng

PCT T.V.Quân

PCT H.M.Cường

Q.CVP N.H.Long

PCVP T.V.Thiên

PCVP N.T.Hùng

PCVP P.A.Tuấn

PCVP P.H.Hoàng

P. NV&KT,GS

P. NC

P. NN&MT

P. TC

P. TH

P. VX

P. XD&CT

Ban TCDTP

P. HC-QT

TTPVHCCTP

TTHN&NKTP

Cổng TTĐTTP

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 ngày 01 tháng 2024;

Căn cứ Luật Thống kê số 89/2015/QH13 ngày 23 tháng 11 năm 2015 và

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thống kê số 138/2025/QH15 ngày 10

tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024

của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025

của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức

của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý đất đai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và công bố kết quả thống kê diện tích đất đai của cả nước

năm 2025 (tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025) như sau:

Tổng diện tích tự nhiên: 33.214.093 ha, bao gồm:

- Diện tích nhóm đất nông nghiệp: 28.138.138 ha;

- Diện tích nhóm đất phi nông nghiệp: 4.133.946 ha;

- Diện tích nhóm đất chưa sử dụng: 942.009 ha.

(Diện tích chi tiết các loại đất, đối tượng sử dụng, đối tượng giao để quản

lý được thể hiện trong biểu Thống kê diện tích đất đai năm 2025 của cả nước và

các tỉnh, thành phố kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Số liệu thống kê diện tích đất đai năm 2025 được sử dụng thống

nhất trong cả nước.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo việc công khai

và cung cấp kết quả thống kê diện tích đất đai năm 2025 của địa phương cho các

tổ chức, cá nhân để sử dụng thống nhất theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý đất đai, Thủ trưởng

các đơn vị thuộc Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách

nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng CP (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng Trịnh Việt Hùng (để b/c);
- Cục Thống kê - Bộ Tài chính;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Sở NN&MT các tỉnh, thành phố;
- Lưu VT, VP(TH), QLĐĐ.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phương Hoa

